

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH

Thời gian thực hiện 4 tuần từ ngày 27/10/2025 đến 21/11/2025

STT	Số Mục Tiêu	Độ Tuổi	Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động	Ghi chú
1. Lĩnh vực phát triển thể chất.						
1	1	3	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ - Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang - Co và duỗi tay (Đánh xoay tròn 2 vai). - Đứng cúi về phía trước. - Nghiêng người sang trái, sang phải. - Ngồi xổm, đứng lên - Bật tại chỗ.	* Hoạt động học: - Tập các động tác thể dục kết hợp bài hát: + Bé quét nhà, Đu quay, Tập thể dục buổi sáng. - Hô hấp: Hít vào, thở ra, thổi bóng. - Tay: + Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang - Bụng: + Đứng cúi về phía trước. + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Ngồi xổm, đứng lên. + Bật tại chỗ - Trò chơi: Chim bay, cò bay; con vỏi con voi	
2	2	3	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m).	+ Đi trong đường hẹp.	* Hoạt động học: - Thể dục: Đi trong đường hẹp	
3	3	3	- Trẻ có khả năng kiểm soát được vận động: + Chạy liên tục trong đường đích dắc (3- 4	+ Đi, chạy thay đổi hướng theo đường đích dắc.	*Hoạt động học: -Thể dục: Bò theo đường đích dắc	

			điểm đích dắc) không chệch ra ngoài.			
4	4	3	- Biết phối hợp tay – mắt trong vận động: + Tung bắt bóng với cô bắt được 3 lần liên không rơi bóng (Khoảng cách 2,5m).	- Tung, ném, bắt: + Lăn, đập, tung bắt bóng với cô. + Tung bắt bóng với cô + Ném trúng đích bằng 1 tay	*Hoạt động học: -Thể dục: Bật tại chỗ và ném trúng đích bằng một tay -Thể dục: Tung bắt bóng với cô -Thể dục: Bò theo hướng đích dắc	
5	5	3	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Bật tại chỗ và ném trúng đích bằng một tay + Tung bắt bóng với cô + Bò theo hướng đích dắc	- Bò, trườn, trèo: + Bò, trườn theo hướng thẳng, đích dắc.		
6	6	3	- Có thể thực hiện được các vận động: + Xoay tròn cổ tay. + Gập, đan ngón tay vào nhau. + Xếp chồng 8- 10 khối không đổ	- Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay. - Đan tết. + Xé, dán giấy + Sử dụng kéo, bút. + Tô vẽ nguệch ngoạc.	* Hoạt động góc: - Góc xây dựng: Xây mô hình ngôi nhà của bé, xây mô hình vườn cây ăn quả, xây mô hình vườn hoa, xây mô hình chăn nuôi trong gia đình, xây khu trang trại, xây ao cá..... - Góc tạo hình: Tô màu ngôi nhà, đồ dùng trong gia đình, vẽ và tô người thân trong gia đình.....	
7	7		- Biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, trong một số hoạt động. + Vẽ được hình tròn theo mẫu. + Tự cài cởi cúc.	+ Cài, cởi cúc.		
8	8		- Trẻ biết nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh	- Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc của địa phương	* Hoạt động ăn: - Giới thiệu tên món	

			ảnh: Thịt, cá, trứng, sữa, rau...)		ăn, giá trị dinh dưỡng, cách chế biến, trẻ nói tên các món ăn hằng ngày ở trường	
9	9	3	- Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày như: canh rau, trứng rán, cá kho.	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.		
10	10		- Biết ăn để chóng lớn, khỏe mạnh, và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.	- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật(ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...)		
11	11	3	- Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: + Rửa tay, lau mặt, xúc miệng. + Tháo tất, cởi quần áo...	- Làm quen cách đánh răng, lau mặt - Tập rửa tay bằng xà phòng. - Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh. - Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe. - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.	* Hoạt động LDVS: - Trẻ rửa tay, rửa mặt trước khi ăn, tự thay quần áo, cởi bỏ dép trước khi ngủ, trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. * Hoạt động chiều: Cho trẻ xem video, trò chuyện với trẻ phải làm sao khi quần áo bị ướt, bị bẩn.	
12	12		- Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: uống nước đã đun sôi.	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe. - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.		
13	14		- Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở. +Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. + Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu.	- Nhận biết phục theo thời tiết. - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm.		
14	15	3	- Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.	* Hoạt động chiều: - KNS: Kỹ năng phòng tránh điện giật. - KNS: An toàn với vật sắc nhọn - KNS: Không đi theo người	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức						
15	22	3	- Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo	- Một số nguồn nước trong sinh hoạt hằng ngày. - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật, cây. - Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hằng ngày. - Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi.	* Hoạt động đón trẻ: Trò chuyện xem tranh ảnh, video về đồ dùng trong gia đình * Hoạt động học: - KPXH: Trò chuyện về nhu cầu gia đình * Hoạt động góc: - Góc phân vai: Nấu ăn, gia đình	
16	23	3	-Trẻ có thể phân loại đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.	-Phân loại đồ dùng đồ chơi theo 1 dấu hiệu nổi bật.		
17	25	3	- Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.	- Đặc điểm nổi bật, công dụng cách sử dụng đồ dùng đồ chơi - Một số dấu hiệu của ngày và đêm. - Một số nguồn nước trong sinh hoạt hằng ngày. - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật, cây. - Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hằng ngày. - Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi.		
18	26	3	- Trẻ biết thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình... Chơi đóng vai (bắt chước các hành động	- Chơi đóng vai (bắt chước các hành động của những người gần gũi như chuẩn bị bữa ăn của mẹ, bác sĩ khám bệnh...).		

			của những người gần gũi như chuẩn bị bữa ăn của mẹ, bác sĩ khám bệnh...).	- Vẽ, xé, dán, nặn các con vật, cây, đồ dùng đồ chơi, phương tiện giao thông đơn giản		
19	37	3	- Trẻ nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình.	- Tên của bố mẹ, các thành viên trong gia đình, địa chỉ gia đình.	* Hoạt động học: KPIXH: Trò chuyện về gia đình của bé. Trò chuyện về nhu cầu gia đình	
20	38		- Trẻ nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình			
21	41	3	- Trẻ biết kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, tết trung thu... qua trò chuyện, tranh ảnh.	- Cờ tổ quốc, tên của di tích lịch sử, danh lam, thắng cảnh, ngày lễ hội của địa phương.		

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

22	44	3	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: Ngôi nhà gia đình, đồ dùng...	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng. - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi, phù hợp với địa phương	* Hoạt động học: Thơ: Thăm nhà bà, Chiếc quạt nan, Cô dạy * Hoạt động chiều: - TCTV: Nhà sàn, cái chổi, Cái mâm - Câu: Nhà sàn được làm bằng gỗ, Cái chổi dùng để quét nhà, Cái mâm dùng để bày thức ăn...	
23	46	3	- Trẻ nói rõ các tiếng.	- Phát âm các tiếng của tiếng Việt.		
24	48	3	Trẻ có thể sử dụng được câu đơn, câu ghép.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu mở rộng.		

25	49	3	- Biết sử dụng các từ: “Vâng ạ”, “Dạ”, “Thưa” trong giao tiếp	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép		
26	50	3	- Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.		
27	51	3	- Trẻ biết kể lại sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: Đi thăm ông bà, đi chơi, xem phim...	- Kể lại sự việc		
28	52	3	- Biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn -	- Kể lại 1 vài tình tiết của truyện đã được nghe - Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ.		

4. Lĩnh vực PTTC-KNXH

29	60	3	- Biết mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	- Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	* Hoạt động góc: Nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết, liên kết giữa các nhóm chơi với nhau, cất đồ chơi đúng nơi quy định. * Hoạt động LDVS: - Giờ ăn: Trẻ tự kê bàn ghế, chia thìa, chia bát cho các bạn, ăn xong lau bàn, cất bàn sạch sẽ, gọn gàng. - Giờ Ngủ: Cô cùng trẻ chuẩn bị chỗ ngủ, lấy gối, chăn, cho trẻ.	
30	66	3	- Trẻ thực hiện được một số quy định của lớp và gia đình: Sau khi chơi biết xếp, cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.	- Một số quy định ở lớp và gia đình (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ). - Yêu mến bố, mẹ, anh, chị, em, ruột.		
31	68	3	Trẻ biết cùng chơi với các bạn trong nhóm nhỏ.	- Chơi hòa thuận với bạn. - Chờ đến lượt.		

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

32	72	3	- Trẻ vui sướng, chỉ, sờ ngắm nhìn và nói lên	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh	* Hoạt động góc: - Góc âm nhạc: Gõ	
----	----	---	---	------------------------------------	---------------------------------------	--

			cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (màu sắc, hình dáng) của các tác phẩm tạo hình.	gợi cảm, các bài hát bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng cảnh đẹp thiên nhiên, cuộc sống sinh hoạt lễ hội của địa phương	đệm các bài hát về chủ đề, Bé làm ca sĩ, dùng dụng cụ gõ đệm để phát ra âm thanh. - Góc TH: Tô màu cô giáo của em, tô màu ngôi nhà của bé, Tô màu đồ dùng trong gia đình, tô màu người thân trong gia đình...	
33	75	3	-Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát.	* Hoạt động học: - Âm nhạc: NH: Niềm vui gia đình Múa: Mẹ đi vắng DH: Đi học về NH: Bàn tay mẹ NH: Gia đình nhỏ, hạnh phúc to Hát: Nhà của tôi.	
34	76	3	- Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo nhịp, phách..)	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp.		
35	77	3	- Trẻ vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Vận động theo ý thích khi hát/ nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.		
36	78	3	- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản.	- Tạo hình: Vẽ ngôi nhà của bé (M), Tô màu người thân trong gia đình, Nặn cái đĩa, Xé dán hoa tặng cô	
37	79		- Trẻ có kỹ năng xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.			

BAN GIÁM HIỆU KÍ DUYỆT

Lường Thị Xuân